TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIAG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 06-11-2018.
V/v trAh chấp *"Ly hôn, nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trí.

Bà Phan Thị Nga.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Kim Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 562/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018 về việc *"Ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Diệu H, sinh năm 1992; (có mặt).

Cư trú: Số 616, tổ 22, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trị A, sinh năm 1984; (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đoàn Thị Diệu H trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông A quen biết tìm hiểu và sống chung với nhau vào năm 2010. Vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, ông A thường xuyên đánh đập bà, cha mẹ chồng có khuyên ngăn nhưng ông A vẫn không thay đổi. Gia đình hai bên có hàn gắn tình cảm cho vợ chồng nhưng vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vợ chồng không còn sống chung khoảng 03 năm nay. Từ đó đến nay, vợ chồng không liên lạc, không gặp mặt nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống chung không tìm thấy hạnh phúc, vợ chồng

không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với chồng là ông Nguyễn Trị A.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Trọng P, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2011 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2013 đang được bà chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không đề cập đến.

Về nợ chung: Không có nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ông Nguyễn Trị A vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà H khởi kiện ông A, ông A cư trú ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, phù hợp theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông A đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân:

QuA hệ hôn nhân giữa bà H và ông A là hợp pháp. Quá trình chung sống do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, ông A thường xuyên đánh đập bà, cha mẹ chồng có khuyên ngăn nhưng ông A vẫn không thay đổi. Gia đình hai bên có hàn gắn tình cảm cho vợ chồng nhưng vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vợ chồng không còn sống chung khoảng 03 năm nay, vợ chồng không còn liên lạc, không quan tâm lẫn nhau. Từ đó thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, bà H xác định tình cảm không còn. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà H là có căn cứ theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Bà H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Trọng P, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2011 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2013 đang được bà chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Xét, cháu P và cháu K đang được bà H chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định. Bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, ông A cũng không có ý kiến phản đối. Bên cạnh đó, Tòa án đã tiến hành ghi nhận ý kiến của cháu P và nguyện vọng

của cháu muốn được sống cùng với bà H. Do đó, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của bà H là được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P và cháu K là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

[5]. Về tài sản chung: Không có, nên không xét đến.

[6]. Về nợ chung: Không có, nên không xét đến.

Ghi nhận bà H xác định vợ chồng không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà H và ông A thì ông, bà phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[7]. *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 28, 35, 39, 144, 147, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Diệu H đối với ông Nguyễn Trị A.

Về hôn nhân: Bà Đoàn Thị Diệu H được ly hôn với ông Nguyễn Trị A.

Về con chung: Bà Đoàn Thị Diệu H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trọng P, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2011 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2013.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

Bà Đoàn Thị Diệu H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Nguyễn Trị A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài sản chung: Không đề cập giải quyết.

Về nợ chung: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bà Đoàn Thị Diệu H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số 0019985 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ngày 02 tháng 8 năm 2018.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAD tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu./.

Lại Hiệp Phong